TÒA ÁNNHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2022/HSST
Ngày: 27/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thu Hương
Ông Trương Quang Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh ngày: 30/10/1987 tại Hải Dương. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn C, xã T, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ trên tàu hoả. Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1961 và bà: Nguyễn Thị P, sinh năm 1962, ông bà đang trú tại: xã T, TP H, tỉnh HD. Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình. Có vợ: Nguyễn Thị Th sinh năm: 1994 (đã ly hôn năm 2021) và có 01 người con, sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2022 đến ngày 15/6/2022 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bão lĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo Giấy triệu tập.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Dương Đức L, sinh năm: 1975; Địa chỉ: D20C, khu phố 5, phường T, TP B, tỉnh Đ. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đức C, sinh năm: 1973; Địa chỉ: 106/12 đường TA10, phường T, quận 1, thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B là nhân viên phục vụ trên tàu hoả thuộc Đoàn tiếp viên đường sắt PN – Chi nhánh Công ty cổ phần vận tải đường sắt S được phân công giao phụ trách toa số 5, đoàn tàu SE4 chạy xuất phát từ ga Sài Gòn vào ngày 26/4/2022 ra ga Hà Nội. Vào buổi chiều ngày 27/4/2022, một người đàn ông sử dụng điện thoại thuê Nguyễn Văn B chở 06 thùng hàng là thuốc lá điếu từ ga Đông Hà ra ga Nam Định, B đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi tàu đứng tác nghiệp đón tiễn khách tại ga Đông Hà, B mở cửa toa tàu thấy một người đàn ông đứng đợi sẵn cùng với 06 thùng cacton ở dưới sân ga, B biết các thùng hàng đó đựng thuốc lá điếu lậu nhưng lợi dụng việc mình là phụ trách toa nên đã đồng ý và cùng người đàn ông đó bốc 06 thùng hàng trên lên toa số 5 và nhận 1.800.000đ tiền thuê vận chuyển từ người đàn ông bốc hàng. Đến 21 giờ cùng ngày, khi tàu đang dừng đỗ tại ga Đồng Hới thì bị công an tỉnh Quảng Bình kiểm tra toa tàu, phát hiện 06 thùng giấy cacton bên trong có chứa 04 loại thuốc lá điếu gồm: thuốc lá nhãn hiệu JET (490 bao); nhãn hiệu ZEST (1.490 bao) , nhãn hiệu RAISON (490 bao); nhãn hiệu GEORGE KARELIAS AND SONS (490 bao), tổng cộng 2.960 bao thuốc lá điếu các loại đều mang nhãn mác có chữ nước ngoài, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp được B cất giấu dưới 02 gầm giường tại buồng khách số 7, toa số 5 thuộc đoàn tàu SE4.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị có thông báo kết luận giám định số: 458/KL-KTHS kết luận 2.960 gói thuốc lá các loại thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Văn B là thuốc lá điếu thành phẩm, không phải thuốc lá điếu được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ số vật chứng sau hiện chưa xử lý gồm: - 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE màu vàng nhạt, số IMEI 1: 356370160427636; số IMEI 2: 356370160442064.

- 06 thùng cacton được đóng kín, niêm phong, bên trong có chứa tổng cộng: 2.660 bao thuốc lá điếu các loại. (trong quá trình giám định đã sử dụng hết 300 bao thuốc lá điếu các loại).

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.800.000đ.

Tại bản cáo trạng số 74/VKS-P3 ngày 26 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Vận chuyển hàng cấm", đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn B từ 100.000.000

đồng đến 150.000.000 đồng. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS ; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX: Tịch thu sung quỹ 01 ĐTDĐ và số tiền 1.800.000đ; tịch thu tiêu huỷ số thuốc lá còn lại sau giám định. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi vận chuyển hàng cấm đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng hình phạt tiền để có điều kiện ở nhà giúp đỡ bố mẹ vì là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B: bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn B là nhân viên phục vụ trên tàu hoả thuộc Đoàn tiếp viên đường sắt PN – Chi nhánh Công ty cổ phần vận tải đường sắt SG được phân công giao phụ trách toa số 5, đoàn tàu SE4 chạy xuất phát từ ga Sài Gòn vào ngày 26/4/2022 ra ga Hà Nội. Ngày 27/4/2022 Nguyễn Văn B đã nhận lời từ một người đàn ông không quen biết qua số điện thoại 0946799065 để vận chuyển 2.960 bao thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất, không có hoá đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, không dán tem nhập khẩu theo quy định và bị bắt quả tang khi đang vận chuyển. Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191

Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyễn Văn B là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức, với vị trí là nhân viên phục vụ đường sắt phải biết về chức trách nhiệm vụ của mình nhưng vì lợi ích cá nhân, dù biết là vi phạm pháp luật những vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà cụ thể là xâm phạm đến trật tự quản lý việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm là thuốc lá điếu sản xuất tại nước ngoài. Đây là một trong số những loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, vận chuyển trong phạm vi lãnh thổ nước ta. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã gián tiếp làm ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, trị an tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân, nhất là việc vận chuyển, buôn bán thuốc lá ngoại nhập lậu lại xảy ra trên phương tiện giao thông đường sắt Việt Nam, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tham gia hiến máu nhân đạo, ủng hộ quỹ phòng, chống COVID 19 tại Uỷ ban nhân dân xã T, thành phố H nơi B sinh sống; Tháng 8/2022 đã tích cực hợp tác, cung cấp thông tin tố giác tội phạm giúp công an Cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương triệt phá tụ điểm sử dụng trái phép chất ma tuý tại xã Thanh Quang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương do đối tượng Mai Văn D, sinh năm 1995 trú tại thôn Lĩnh Hoàng, xã Thanh Quang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương cầm đầu, sau đó cơ quan công an đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Mai văn D về hành vi "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý". Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước ta, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong thời gian được bảo lĩnh không có dấu hiệu bỏ trốn hay vi phạm pháp luật, có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tiền cho bị cáo, cũng là phù hợp với đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên toà. HĐXX sẽ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; Điều 35 BLHS để quyết định hình phạt cho bị cáo có xem xét các tình tiết giảm nhẹ đã phân tích ở trên khi quyết định mức hình phạt tiền.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến

năm mươi triệu đồng, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Trong vụ án này, có chị Ngô Thị Thanh H sinh năm 1987 trú tại phường Hoà Cường, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng là người đứng tên đăng ký chủ thuê bao số điện thoại 0946799065 được sử dụng để gọi điện thoại thuê Nguyễn Văn B vận chuyển 06 thùng thuốc lá điếu nhập lậu. Hiện chị H không có mặt tại địa phương nên không đủ thông tin, tài liệu để xác định về mối quan hệ về sự liên quan giữa Ngô Thị Thanh H và Nguyễn Văn B trong việc vận chuyển hàng cấm của bị cáo Nguyễn Văn B, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Dương Đức L là trưởng tàu khách đoàn tàu SE4 chạy xuất phát từ ga Sài Gòn vào ngày 26/4/2022 ra ga Hà Nội, đã tổ chức triệu tập, họp giao ban, quán triệt các nội quy, quy định của pháp luật, của ngành đường sắt và tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Tổ tàu, trong đó phân công Nguyễn Văn B phụ trách quản lý toa số 5 của đoàn tàu. Nhiệm vụ chính của ông Dương Đức L trong suốt hành trình với vai trò là Trưởng tàu khách được quy định chi tiết, cụ thể tại Quyết định số: 532/QĐ-VTSG của Công ty vận tải đường sắt Sài Gòn. Quá trình thực hiện nhiệm vụ của Trưởng tàu khách đối với hành trình của đoàn tàu, ông L đã thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, quá trình giám sát công tác tác nghiệp của tiếp viên phục vụ các toa tàu; hành khách, hành lý lên xuống các ga đảm bảo, không có sự việc gì xảy ra. Nhưng do Nguyễn Văn B cố tình che giấu hành vi phạm tội nên ông L không phát hiện được việc B cất giấu 06 thùng thuốc lá điếu nhập lậu lên tàu và vận chuyển từ ga Đông Hà ra đến ga Đồng Hới. Vì vậy, không có cơ sở để xử lý hình sự đối với trách nhiệm của ông Dương Đức L trong công tác quản lý. Cơ quan điều tra đã có văn bản kiến nghị Đoàn tiếp viên đường sắt Phương Nam xem xét, xử lý đối với trách nhiệm của Trưởng tàu trong công tác quản lý để xảy ra sai phạm trong hành trình của đoàn tàu SE4 vào ngày 27/04/2022 theo quy định của ngành đường sắt Việt Nam.

Đối với ông Nguyễn Đức Ch được phân công nhiệm vụ là bảo vệ trên tàu. Nhiệm vụ của bảo vệ trên tàu khách được quy định chi tiết, cụ thể tại Quyết định số: 532/QĐ-VTSG của Công ty vận tải đường sắt Sài Gòn. Ngày 27/4/2022, khi tàu dừng tác nghiệp đón khách tại ga Đông Hà, do tàu chỉ dừng tác nghiệp đón tiễn hành khách trong thời gian ngắn, lượng khách lên xuống tàu đông nên ông Chiến chỉ hỗ trợ nhân viên quản lý toa tàu số 3, đoàn tàu SE4 thực hiện nhiệm vụ đón tiễn hành khách. Quá trình kiểm tra tình hình hành khách và hành lý dọc hành lang các toa tàu đảm bảo, không có phản ánh của hành khách, không có sự việc gì liên quan đến an ninh trật tự xảy ra. Ông Nguyễn Đức Ch không biết được việc Nguyễn Văn B cất giấu, vận chuyển 06 thùng thuốc lá điếu nhập lậu tại phòng khách số 7, toa số 5, đoàn tàu SE4.

Đối với người đàn ông giao, bốc 06 thùng cacton có chứa thuốc lá điếu nhập lậu lên tàu, đưa tiền thuê vận chuyển cho Nguyễn Văn B tại ga Đông Hà và người sẽ nhận 06 thùng hàng trên tại ga Nam Định, hiện chưa có đủ thông tin, tài liệu, đặc điểm nhận dạng, địa chỉ cụ thể về những người trên nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE màu vàng nhạt, số IMEI 1: 356370160427636; số IMEI 2: 356370160442064, bị cáo đã dùng để liên lạc trong việc giao nhận 06 thùng thuốc lá nên cần tịch thu sung công.

- 06 thùng cacton được đóng kín, niêm phong, bên trong có chứa tổng cộng: 2.660 bao thuốc lá điếu các loại (trong quá trình giám định đã sử dụng hết 300 bao thuốc lá điếu các loại) là số thuốc lá còn lại cần tịch thu tiêu huỷ.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.800.000đ tịch thu từ bị cáo, đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần sung công.

[8] Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn B số tiền: 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu APPLE IPHONE màu vàng nhạt, số IMEI 1: 356370160427636; số IMEI 2: 356370160442064.

- Tịch thu tiêu huỷ 06 thùng cacton được đóng kín, niêm phong, bên trong có chứa tổng cộng: 2.660 bao thuốc lá điếu các loại là số thuốc lá còn lại sau giám định (trong quá trình giám định đã sử dụng hết 300 bao thuốc lá điếu các loại).

- Tịch thu sung công tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.800.000đ thu từ bị cáo.

(Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới có đặc điểm mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 và Biên lai thu tiền số 31AA/2021/0001283 ngày 11/10/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những ai có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những ai vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- THA phạt tù; Lưu hồ sơ; Lưu TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa***